TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC** ----------
Số: **03**/2024/QĐST-KDTM	*Đông Anh, ngày 17 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 70/2023/TLST-KDTM ngày 13/11/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C.

Địa chỉ trụ sở: Số A, phố THĐ, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Ông Lê Đức T- Cán bộ phòng tổng hợp- Ngân hàng thương mại cổ phần C- Chi nhánh Đông Hà Nội.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Tuyết L**, sinh năm 1979 (Vợ ông L).

Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về dư nợ: Tính đến thời điểm ngày 09/01/2024, ông Nguyễn Văn L còn nợ Ngân hàng TMCP C theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 105/2022/HDCVHM-NHCT13140 ngày 09/3/2022 số tiền như sau:

- Nợ gốc: 1.999.487.823 đồng;
- Lãi trong hạn: 102.002.203 đồng;
- Lãi quá hạn: 48.918.891 đồng;

Tổng cộng: **2.150.408.917** (Hai tỷ, một trăm năm mươi triệu, bốn trăm linh tám nghìn, chín trăm mười bẩy) đồng.

2. Về tài sản bảo đảm: Tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay trên của ông Nguyễn Văn L là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 126-2, tờ bản đồ số 60, địa chỉ: Thôn TO, xã TD, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 292267 do Sở tài nguyên và môi trường Thành phố Hà Nội cấp cho ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Tuyết L ngày 09/12/2019 theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng 1190/2022/HĐTC ngày 07/3/2022 lập tại Văn phòng công chứng A.

3. Về phương án trả nợ và xử lý tài sản bảo đảm: Phương án trả nợ của ông Nguyễn Văn L cho Ngân hàng TMCP C như sau:

- Về lãi: Ngân hàng TMCP C vẫn tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 09/01/2024 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ cho đến khi thu hồi hết khoản nợ.

- Trong tháng 02 năm 2024, ông L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tối thiểu 5.000.000 (Năm triệu) đồng; Thời gian trả chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng.

- Từ tháng 3 năm 2024 đến hết tháng 6 năm 2024 (Tương đương với 04 tháng), ông L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tối thiểu là 10.000.000 (Mười triệu) đồng/tháng; Thời gian trả chậm nhất vào cuối cùng của tháng.

- Chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2024, ông L có trách nhiệm tất toán (Trả toàn bộ) cho Ngân hàng TMCP C số nợ gốc, lãi còn lại.

- Toàn bộ số tiền nếu ông L trả được sẽ được ưu tiên trừ vào nợ gốc của Hợp đồng tín dụng trước.

- Trường hợp ông L trả nợ không đầy đủ hoặc vi phạm bất kì nghĩa vụ trả nợ nào theo cam kết ở trên thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm như Mục 2 để thu hồi nợ.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn L chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **37.504.000** *(Ba mươi bẩy triệu, năm trăm linh tư nghìn)* đồng.

Ngân hàng TMCP C được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **36.351.000** *(Ba mươi sáu triệu, ba trăm năm mươi mốt nghìn)* đồng theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **16775** ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

Nguyễn Lâm Bình